

Bản án số: 216 /2017/HSST
Ngày 25- 8- 2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DĨ AN TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Linh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Ngọc
2. Bà Nguyễn Thị Thu Vân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Mai, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Trần Trọng An, Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 8 năm 2017 tại trụ sở văn phòng khu phố N1, phường A, thị xã K, Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm lưu động công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 208/2017/HSST ngày 21 tháng 7 năm 2017, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 223/2017/HSST-QĐ ngày 10/8/2017 đối với các bị cáo:

1. Huỳnh Trúc G (tên gọi khác: Cu k), sinh năm 1992 tại tỉnh Bình Dương; thường trú: Khu phố A, phường H, thị xã K, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Huỳnh Văn S (đã chết) và con bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1967; bị cáo có 02 chị em ruột, lớn sinh năm 1989, nhỏ sinh năm 1995; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam ngày 05/01/2017, có mặt.

2. Vũ Hoàng Quốc V, sinh năm 1990 tại tỉnh Hậu Giang; thường trú: Khu phố 5, phường B, Thành phố H, tỉnh Đồng Nai; tạm trú: Khu phố T, phường H, thị xã K, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Vũ Văn A, sinh năm 1959 và con bà Đặng Thị C, sinh năm 1964; bị cáo có 02 anh ruột, lớn sinh năm 1984, nhỏ sinh năm 1989; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam ngày 05/01/2017, có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Phan Thị Kim L, sinh năm: 1974; thường trú: Khu phố A, phường H, thị xã K, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

Người làm chứng:

1. Huỳnh Thanh B, sinh năm: 1994; thường trú: Khu phố P2, phường B, thị xã K, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.
2. Nguyễn Minh T, sinh năm: 1989; thường trú: Khu phố T, phường H, thị xã K, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.
3. Trần Minh H, sinh năm: 1990; thường trú: Khu phố A, phường H, thị xã K, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.
4. Nguyễn Tấn Đ, sinh năm: 1995; thường trú: Khu phố A, phường H, thị xã K, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.
5. Võ Hồng Hà, sinh năm: 1989; thường trú: Khu phố L1, phường A, thị xã K, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.
6. Cao Thanh T, sinh năm: 1997; thường trú: Đường số 4, khu phố 1, phường B, quận Đ, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: Khu phố A, phường H, thị xã K, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vũ Hoàng Quốc V, Huỳnh Trúc G là bạn và cùng sử dụng ma túy, V mua ma túy về sử dụng sau đó bán cho G, G sử dụng một phần, phần còn lại bán cho người nghiện.

Bị cáo Vũ Hoàng Quốc V sử dụng trái phép chất ma túy (Methamphetamine) từ tháng 4/2016, cuối năm 2016 V mua ma túy của người tên T1 (không rõ nhân thân) ở khu vực chùa Cao Đài thuộc phường X, quận Đ, Thành phố Hồ Chí Minh về sử dụng và bán lại cho người nghiện. Cách thức bán người nghiện điện thoại cho V theo số điện thoại 0978.945.324, V hẹn địa điểm giao nhận và mang ma túy đến.

Từ ngày 01/01/2017 đến ngày 04/01/2017, bị cáo V bán ma túy cho bị cáo G 3 lần mỗi lần bán với giá tiền từ 500.000đồng đến 1.500.000đồng.

Ngoài ra bị cáo V còn sử dụng chung ma túy với Nguyễn Minh T và Võ Hồng H khoảng 15 lần, mỗi lần sử dụng chung ma túy T và H phải trả cho V từ 50.000đồng đến 100.000đồng.

Vào lúc 16 giờ 45 ngày 05/01/2017, bị cáo V điều khiển xe mô tô biển số 55P3 - 2739 lưu thông tại khu vực Gò Mả địa chỉ phường H, thị xã K lực lượng Công an tỉnh Bình Dương kiểm tra hành chính lập biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang.

Vật chứng thu giữ từ bị cáo V: 01 gói nylon hàn kín bên trong chứa chất tinh thể màu trắng; 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave, biển số 55P3-2739; 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen; 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu trắng, 8.000.000đồng và 01 xe mô tô biển số 55P3 – 2739.

Bị cáo Huỳnh Trúc G sử dụng trái phép chất ma túy (Methamphetamine) từ năm 2016, khoảng tháng 7/2016, G mua ma túy của người tên U (không rõ nhân thân) ở khu vực đường ray xe lửa thuộc phường A, thị xã K, tỉnh Bình

Dương và mua ma túy của Vũ Hoàng Quốc V, về sử dụng và bán cho số người nghiện, mỗi lần G mua từ U và V từ 500.000đồng đến 1.500.000đồng, cách thức bán số người nghiện điện thoại cho G theo số 093.662.6002 hoặc đến chỗ G ở để mua.

+ Khoảng 22 giờ ngày 15/12/2016, Nguyễn Minh T điện thoại cho G hỏi mua 01 liều ma túy, G mang ma túy cho T và sử dụng chung với T, sau đó T trả cho G 50.000đồng.

+ Ngày 25/12/2016, Trần Minh H điện thoại cho G hỏi mua 01 liều ma túy, G mang ma túy cho H và sử dụng chung với H, sau đó H trả cho G 50.000đồng.

+ Ngày 30/12/2016, bị cáo G mang ma túy bán cho Nguyễn Minh T và Trần Minh H, sau đó G cùng T, H sử dụng và được T, H trả 50.000đồng.

+ Ngày 01/01/2017, bị cáo G mang ma túy bán cho Trần Minh H, sau đó G và H sử dụng chung ma túy, H trả cho G 50.000đồng.

+ Ngày 02 và 03/01/2017, bị cáo G bán cho Huỳnh Thanh B 02 lần, mỗi lần 01 liều ma túy với số tiền mỗi liều 200.000đồng.

+ Ngày 02 và 04/01/2017, bị cáo G bán cho Nguyễn Tấn Đ 02 lần, lần đầu một liều ma túy với giá 200.000đồng, lần thứ hai 01 liều ma túy với giá 500.000đồng.

+ Vào các ngày 02, 03, 04 và 0 giờ ngày 05/01/2017 bị cáo G bán cho Cao Thanh T 04 lần mỗi lần 01 liều ma túy với giá tiền từ 200.000đồng đến 500.000đồng.

+ Vào lúc 13 giờ 30 ngày 05/01/2017, bị cáo G bán cho Huỳnh Thanh B 02 liều ma túy với giá 200.000đồng, vào lúc 14 giờ 05 phút cùng ngày khi B điều khiển xe mô tô biển số 61D1- 545.85 lưu thông gần khu vực trạm thu phí Bình Thung địa chỉ khu phố T, phường H, thị xã K, tỉnh Bình Dương lực lượng Công an tỉnh Bình Dương lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Vật chứng thu giữ từ Huỳnh Thanh B: 02 bịch nylon hàn kín bên trong chứa chất tinh thể màu trắng; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 5S màu trắng có sim số 01647026633; 01 xe mô tô hiệu Sirius màu đỏ đen, biển số 61D1-545.85.

Cơ quan Công an khám xét chỗ ở Huỳnh Trúc G thu giữ: 01 gói nylon màu trắng được hàn kín hai đầu, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng; 01 xe mô tô honda 67 màu đen biển số 60EF - 6987; 01 xe mô tô nhãn hiệu Novo Yamaha màu trắng biển số 61D1- 162.34; 01 điện thoại Lenovo màu trắng sử dụng sim số 093.662.6002.

Kết luận giám định số 17/MT - PC54 ngày 10/01/2017 Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận mẫu tinh thể giám định trong bì thư niêm phong thu giữ của Huỳnh Thanh B có Methamphetamine trọng lượng 0,1411gam, hàm lượng Methamphetamine 68,93% tương đương 0,0973gam.

Kết luận giám định số 16/MT -PC54 ngày 12/01/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận mẫu tinh thể giám định trong bì thư niêm phong thu giữ của Huỳnh Trúc G có Methamphetamine trọng lượng 0,0602gam, hàm lượng Methamphetamine 72,15% tương đương 0,0434gam.

Kết luận giám định số 18/MT -PC54 ngày 13/01/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận mẫu tinh thể giám định trong bì thư niêm phong thu giữ của Vũ Hoàng Quốc V có trọng lượng Methamphetamine 0,0656 gam, không đủ Methamphetamine để giám định hàm lượng.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II, STT 67, Nghị định 82 ngày 19/7/2013 của Chính phủ

Đối với Nguyễn Minh T, Trần Minh H, Nguyễn Tấn Đ, Cao Thanh T và Võ Hồng H mua ma túy của bị cáo G, V để sử dụng, Công an thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương đã ra quyết định xử phạt hành chính.

Đối với Huỳnh Thanh B có hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy, qua giám định chưa đủ định lượng xử lý trách nhiệm hình sự. Công an thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương đã ra quyết định xử phạt hành chính.

Cáo trạng số 210/QĐ/KSĐT ngày 19/7/2017, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố các bị cáo Huỳnh Trúc G, Vũ Hoàng Quốc V về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo Điểm b Khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố theo toàn bộ nội dung cáo trạng đã nêu, đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân các bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điểm b Khoản 2 Điều 194; Điểm p Khoản 1 Điều 46 và Điều 53 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Huỳnh Trúc G và Vũ Hoàng Quốc V từ 7 năm đến 8 năm tù.

Về vật chứng của vụ án đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo pháp luật.

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án các bị cáo nói lời sau cùng:

Bị cáo Huỳnh Trúc G: Bị cáo rất hối hận việc mình đã làm, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ mức án thấp nhất cho bị cáo.

Bị cáo Vũ Hoàng Quốc V: Bị cáo biết hành vi phạm tội của mình là sai trái, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt để sớm về gia đình hòa nhập cộng đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Dĩ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên Tòa bị cáo Vũ Hoàng Quốc V thừa nhận việc mua ma túy về sử dụng sau đó bán ma túy cho Huỳnh Trúc G trong khoảng thời gian từ ngày 01 đến ngày 4/01/2017, bị cáo đã bán cho bị cáo G 3 lần 3 liều với giá tiền từ 500.000đồng đến 1.500.000đồng. Ngoài ra bị cáo V mang ma túy sử dụng chung

với Nguyễn Minh T, Võ Hồng H khoảng 15 lần, sau khi sử dụng T và H phải trả tiền cho V từ 50.000đồng đến 100.000đồng.

Bị cáo Huỳnh Trúc G thừa nhận việc mua ma túy từ Vũ Hoàng Quốc V và người tên U (không rõ nhân thân) về sử dụng và bán lại cho Nguyễn Minh T, Trần Minh H, Huỳnh Thanh B, Nguyễn Tấn Đ, Cao Thanh T tổng 13 lần với mỗi lần bán từ 50.000đồng đến 500.000đồng trong khoảng thời gian từ tháng 12/2016 đến ngày 05/01/2017.

Ma túy bị cáo V, G sử dụng và mua bán là Methamphetamine. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II, STT 67, Nghị định 82 ngày 19/7/2013 của Chính phủ.

Tại Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 quy định:

1. Người nào tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ bảy năm đến mười lăm năm.

a) Có tổ chức;

b) Phạm tội nhiều lần;

Như vậy, với việc bán nhiều lần ma túy của bị cáo V cho bị cáo G, bị cáo G bán nhiều lần ma túy cho Nguyễn Minh T, Trần Minh H, Huỳnh Thanh B, Nguyễn Tấn Đ và Cao Thanh T. Hành vi trên của bị cáo V, G đủ yếu tố cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy được quy định tại Điểm b (phạm tội nhiều lần) Khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự. Bản cáo trạng số 210/QĐ-KSĐT ngày 19/7/2017 của Viện kiểm sát thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố các bị cáo cũng như bản luận tội của Kiểm sát viên ngày hôm nay đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Các bị cáo Vũ Hoàng Quốc V, Huỳnh Trúc G là người có năng lực trách nhiệm hình sự, các bị cáo thực hiện phạm tội một cách cố ý. Hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Thiết nghĩ trong tình hình hiện nay hành vi mua bán chất ma túy, tệ nạn nghiện ma túy xảy ra nhiều có diễn biến phức tạp, đây cũng là nguyên nhân dẫn đến tội phạm hình sự gia tăng. Vì vậy, cần xử phạt các bị cáo mức án tù có thời hạn tương xứng với tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân các bị cáo, đủ để giáo dục, cải tạo các bị cáo thành người công dân có ích cho gia đình, xã hội cũng như có tác dụng đấu tranh, phòng ngừa chung.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo V, G không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo thể hiện thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Tình tiết trên được quy định tại Điểm p Khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo V, G có nhân thân tốt thể hiện việc không có tiền án, tiền sự.

[4] Trong vụ án có đồng phạm bị cáo V mua ma túy về sử dụng sau đó bán lại cho bị cáo G, bị cáo G sử dụng một phần ma túy, phần còn lại bán cho số người nghiện. Các bị cáo không có bản bạc, phân công vai trò cụ thể do vậy không xem là phạm tội có tổ chức. Bị cáo V, G tham gia với vai trò người thực hành. Tuy bị cáo G bán ma túy nhiều lần hơn so với bị cáo V, nhưng bị cáo V bán ma túy cho G với số lượng lớn hơn. Do vậy mức hình phạt bị cáo V, G phải ngang nhau.

[5] Về vật chứng: Quá trình điều tra thu giữ bị cáo Vũ Hoàng Quốc V 01 gói nylon hàn kín bên trong chứa chất tinh thể màu trắng; 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave, biển số 55P3-2739; 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen + Sim điện thoại; 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu trắng + sim điện thoại và 8.000.000đồng.

Huỳnh Thanh B: 02 bọc nylon hàn kín bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 5S màu trắng có sim số 01647026633; 01 xe mô tô hiệu Sirius màu đỏ đen, biển số 61D1-545.85.

Khám xét chỗ ở Huỳnh Trúc G thu giữ: 01 gói nylon màu trắng được hàn kín hai đầu, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng; 01 xe mô tô honda 67 màu đen biển số 60EF -6987; 01 xe mô tô nhãn hiệu Novo Yamaha màu trắng biển số 61D1- 162.34; 01 điện thoại Lenovo màu trắng + sim điện thoại, 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy.

Đối với số ma túy thu giữ, sim số điện thoại của bị cáo V, G cần tịch thu tiêu hủy.

Điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen của bị cáo V, điện thoại di động hiệu Lenovo màu trắng của bị cáo G, xe mô tô nhãn hiệu Wave màu đỏ đen, biển số 55P3-2739 bị cáo V sử dụng vào việc phạm tội. Cần tịch thu sung quỹ nhà nước

Đối với điện thoại di động hiệu Sam sung + sim điện thoại và 8.000.000đồng của bị cáo V; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 5S màu trắng có sim số 01647026633, 01 xe mô tô hiệu Sirius màu đỏ đen, biển số 61D1-545.85 của Huỳnh Thanh B; 01 xe mô tô honda 67 màu đen biển số 60EF -6987 và 01 xe mô tô nhãn hiệu Novo Yamaha màu trắng biển số 61D1- 162.34 của Huỳnh Trúc G. Do không liên quan đến hành vi phạm tội, Công an thị xã Dĩ An đã trả lại chủ sở hữu là đúng pháp luật.

[6] Đối với Nguyễn Minh T, Trần Minh H, Nguyễn Tấn Đ, Cao Thanh T và Võ Hồng H mua ma túy của bị cáo G, V để sử dụng, Huỳnh Thanh B có hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy. Công an thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương đã ra quyết định xử phạt hành chính, thông báo về địa phương quản lý giáo dục. Do vậy, Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Trong vụ án còn có người tên T1, U (không rõ nhân thân) bán ma túy cho bị cáo V, G. Công an thị xã Dĩ An tách xác minh xử lý sau là phù hợp quy định pháp luật.

[8] Đối với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương đưa ra tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân, mức hình phạt đối với bị cáo G, V cũng như việc xử lý vật chứng trong vụ án. Xét quan điểm trên phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử do vậy được chấp nhận.

[9] Án phí sơ thẩm: Bị cáo G, V phải nộp án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Huỳnh Trúc G (tên gọi khác: Cu k), Vũ Hoàng Quốc V phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Áp dụng Điểm b Khoản 2 Điều 194; Điểm p Khoản 1 Điều 46 và Điều 53 Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009 đối với bị cáo V, G.

Xử phạt bị cáo Vũ Hoàng Quốc V 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Trúc G 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời gian chấp hành hình phạt tù đối với bị cáo G, V tính từ ngày 05/01/2017.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điểm a, c Khoản 1, 2 Điều 41 Bộ luật Hình sự; Điều 74, Điểm a, b Khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu sung quỹ nhà nước:

+ 01 (một) xe mô tô biển số 55P3-2739 màu đỏ đen, số khung Y058129, số máy C12E -0672775.

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, số IMEI 353288/96/901714/8

+ 01(một) điện thoại di động hiệu Lenovo màu trắng đã bị vỡ (bể) màn hình.

Tịch thu tiêu hủy:

+02 (hai) sim điện thoại (mang số 0978.945.324 và 0916.636.002)

+01 (một) bì thư niêm phong số 17/PC54 bên trong chứa ma túy Methamphetamine trọng lượng sau giám định 0,0542gam.

Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 25/7/2017.

3. Về án phí: Áp dụng Khoản 1, 2 Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14.

Các bị cáo Huỳnh Trúc G, Vũ Hoàng Quốc V mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo (01);
- Người tham gia tố tụng (01)
- VKSND thị xã Dĩ An (01);
- Công an thị xã Dĩ An (01);
- Trại giam CA tỉnh Bình Dương (01);
- Chi cục THADS thị xã Dĩ An (01);
- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương (01);
- UBND nơi bị cáo cư trú (01);
- Phòng PV 27 CA tỉnh Bình Dương (01);
- Phòng PC 81 CA tỉnh Bình Dương (01);
- Lưu: VT,HSVA (02).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Vũ Linh